# BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



# BÁO CÁO THỰC HÀNH HỆ ĐIỀU HÀNH BÀI THỰC HÀNH SỐ 1

Giảng viên: Đinh Trường Duy

Nhóm môn học: 05 Tổ thực hành: 03

Sinh viên: Đinh Thị Thanh Tâm

**B22DCAT253** 

HÀ NỘI, THÁNG 10 NĂM 2024

## Lab Exercise 1: Hệ điều hành Windows

#### **Windows Command-Line**

Sử dụng giao diện Dòng lệnh Windows để tạo và thao tác các tệp, thư mục

### Chuẩn bị:

Tao thư mục mới có tên:

#### DinhThiThanhTam\_B22DCAT253\_OS\_Lab01

Ta nhập lệnh:

mkdir DinhThiThanhTam\_B22DCAT253\_OS\_Lab01

```
C:\Users\thanh>mkdir DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01
```

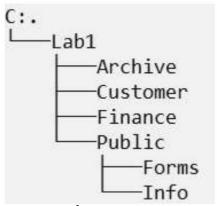
Sau khi lênh được thực hiện, thư mục mới được tạo có tên

#### $DinhThiThanhTam\_B22DCAT253\_OS\_Lab01$

```
C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01>cd..
C:\Users\thanh>dir
 Volume in drive C has no label.
Volume Serial Number is 920A-ED23
 Directory of C:\Users\thanh
10/19/2024
              01:23 AM
              05:04 PM
                                        3,014 .bash_history
             11:49 PM
12:24 AM
07:41 PM
07/10/2024
06/29/2024
                             <DIR>
                                               .cache
03/22/2024
                                               .docker
                                                .expo
                                          179 .gitconfig
.hidemyacc
   07/2024
                             <DIR>
   /13/2024
07/07/2024
                                               .lesshst
                             <DIR>
                                               .nbi
 3/22/2024
                                          106 .node_repl_history
                                               .packettracer
.VirtualBox
08/04/2024
09/24/2024
02/08/2024
                             <DIR>
                             <DIR>
                                               .vscode
Cisco Packet Tracer 8.2.2
08/04/2024
                             <DIR>
   27/2023
                             <DIR>
   19/2024
                             <DIR>
                                               DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01
                                               Downloads
```

#### Bài tập 1:

Tạo các thư mục con trong thư mục "*DinhThiThanhTam\_B22DCAT253\_OS\_Lab01*" bằng câu lệnh với cấu trúc thư mục như hình vẽ sau đây:



Hình 1: Cấu trúc cây thư mục

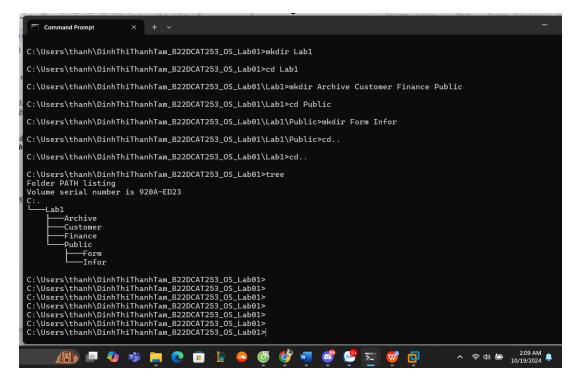
Dùng lệnh mkdir Lab1 để tạo thư mục Lab1

Dùng lệnh cd Lab1 để thay đổi đường dẫn hiện tại sang thư mục Lab1

Dùng lệnh mkdir Archive Customer Finance Public để tạo thư mục **Archive Customer** Finance Public trong thư mục **Lab1** 

Dùng lệnh cd Public để truy cập vào đường dẫn thư mục Public.

Dùng lệnh mkdir Form Info để tạo thư mục **Form Infor** trong thư mục **Public** Các bước được tiến hành như sau:



#### Bài tập 2:

Trong thư mục **Form** của **Bài tập 1**, sử dụng lệnh để tạo các file: *Excel, word, batch file, latex file, pptx* file

Trong thư mục Form, sử dụng các lệnh:

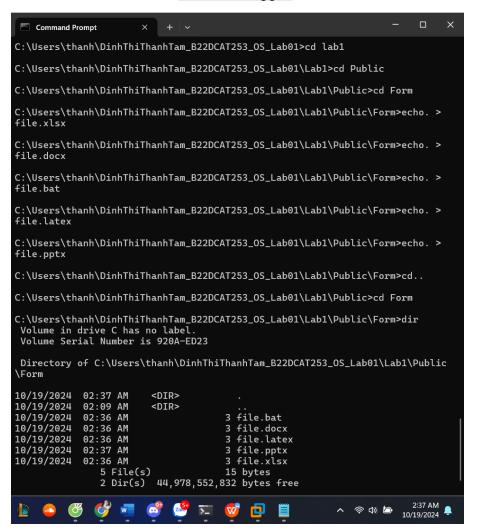
Để tạo file Excel: echo. > file.xlsx

Để tao file Word: echo. > file.docx

Để tạo file Batch: echo @echo off > file.bat

Để tạo file Latex: echo. > file.latex

Để tạo file PowerPoint: echo. > file.pptx



#### Bài tập 3:

Sử dụng thư mục trong **Bài tập 1** thực hiện các yêu cầu bằng dòng lệnh:

1. Tạo 3 tệp tin *cust1.txt*; *cust2.txt*, *cust3.txt* và 2 tài liệu *leave.txt* , *medical.txt* trong thư mục "*DinhThiThanhTam\_B22DCAT253\_OS\_Lab01*"

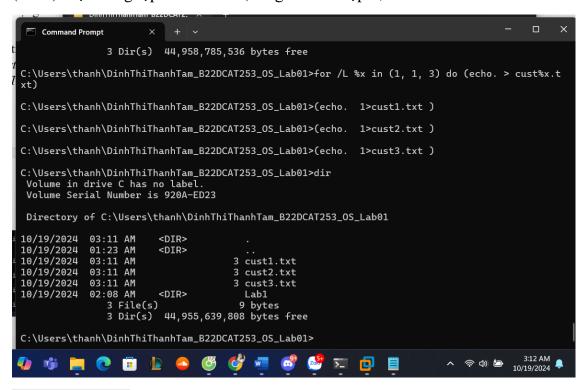
For L %x IN (1 1 3) DO (echo. >cust%x.txt)

Lệnh dùng để tạo các tệp tên dạng cust1.txt, cust2.txt, cust3.txt.

L: tham số chỉ thị cho vòng lặp qua các số

x: tham số chỉ định 1 biến thay thế trong câu lệnh

(1 1 3): Tạo vòng lặp bắt đầu từ 1, tăng mỗi lần lặp 1, và kết thúc ở 3



Echo. > leave.txt

Echo. >medical.txt

Lệnh để tạo 2 tài liệu leave.txt và medical.txt

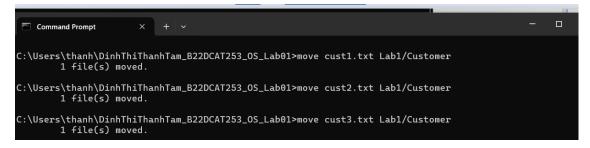
```
C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01>echo. > leave.txt
C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01>echo. > medical.txt
C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01>dir
 Volume in drive C has no label.
 Volume Serial Number is 920A-ED23
 Directory of C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01
10/19/2024 03:16 AM
                        <DIR>
10/19/2024
10/19/2024
10/19/2024
            01:23 AM
            03:11 AM
                                     3 cust1.txt
                                      3 cust2.txt
            03:11 AM
10/19/2024
            03:11 AM
                                      3 cust3.txt
10/19/2024
            02:08 AM
                        <DIR>
                                       Lab1
10/19/2024
           03:16 AM
                                      3 leave.txt
10/19/2024
            03:16 AM
                                      3 medical.txt
               5 File(s)
                                     15 bytes
               3 Dir(s) 44,952,850,432 bytes free
C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01>
                                                                           へ 奈切 か 3:17 AM <sub>10/19/2024</sub> 阜
🚺 咙 🤚 🥲 🗊 🐌 👄 🧭 🗳 🚾 🚭 👺 🖼 📵 🖺
```

2. Di chuyển 3 file cust1.txt, cust2.txt, cust3.txt tới thư mục Customer

move cust1.txt Lab1/Customer

move cust2.txt Lab1/Customer

move cust3.txt Lab1/Customer



3. Sao chép 3 file *cust1.txt*, *cust2.txt*, *cust3.txt* đến thư mục **Archive** chỉ sử dụng một câu lênh

for %x in (1 2 3) do copy Lab1\Customer\cust%x.txt lab1\Archive

x: trong giá trị 1, 2, 3

Vòng lặp for với lần lượt các giá trị x = 1,2,3 thực hiện lệnh copy từ thư mục **Customer** sang thư mục **Archive** *file cust1.txt, cust2.txt, cust3.txt* 

```
C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01>for %x in (1 2 3) do copy Lab1\Customer\cust%x.txt l ab1\Archive

C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01>copy Lab1\Customer\cust1.txt lab1\Archive 1 file(s) copied.

C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01>copy Lab1\Customer\cust2.txt lab1\Archive 1 file(s) copied.

C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01>copy Lab1\Customer\cust3.txt lab1\Archive 1 file(s) copied.
```

4. Di chuyển tệp *leave.txt* vào thư mục **Archive** và đổi tên nó thành *leave\_old.txt* move leave.txt Lab1\Archive\leave old.txt

```
C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01>move leave.txt Lab1\Archive\leave_old.txt
         1 file(s) moved.
C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01>cd Lab1
C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01\Lab1>cd Archive
C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01\Lab1\Archive>dir
Volume in drive C has no label.
Volume Serial Number is 920A-ED23
 Directory of C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01\Lab1\Archive
10/19/2024 03:38 AM
10/19/2024 02:08 AM
10/19/2024 03:11 AM
                                           3 cust1.txt
10/19/2024 03:11 AM
10/19/2024 03:11 AM
                                           3 cust2.txt
                                           3 cust3.txt
             03:16 AM 3 leave_old.t

4 File(s) 12 bytes

2 Dir(s) 44,260,999,168 bytes free
10/19/2024
                                           3 leave_old.txt
C:\Users\thanh\DinhThiThanhTam_B22DCAT253_OS_Lab01\Lab1\Archive>echo %date%
Sat 10/19/2024
```

5. Di chuyển tệp leave\_old.txt vào thư mục Form

move Lab1\Archive\leave\_old.txt Lab1\Public\Form

Thay đổi đường dẫn sang thư mục **Customer** và kiểm tra xem nó còn chứa 3 tệp hay không

Dùng lệnh cd customer để truy cập đường dẫn thư mục Customer

Sau đó dùng lệnh dir để hiện thị tất cả các thư mục, tệp trong thư mục Customer

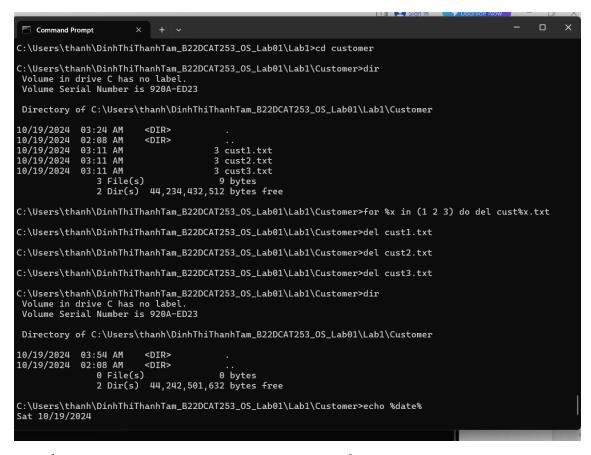
6. Thay đổi đường dẫn sang thư mục Archive và kiểm tra xem nó còn chứa 3 file đã copy Dùng lệnh *cd Archive* để truy cập đường dẫn thư mục Archive Sau đó dùng lệnh dir để hiện thị tất cả các thư mục, tệp trong thư mục **Archive** 

7. Thay đổi đường dẫn sang thư mục Customer và xóa 3 tệp Customer

Dùng lệnh cd customer để truy cập đường dẫn thư mục Customer

for %x in (1 2 3) do del cust%x.txt

Vòng lặp for với các giá trị x lần lượt là 1, 2,3 sẽ thực hiện xóa các file lần lượt là cust1.txt, cust2.txt, cust3.txt



8. Hiển thị nội dung các tệp văn bản trong cửa sổ CMD

#### for %x in (1 2 3) do type cust%x.txt

vòng lặp for với các giá trị x lần lượt là 1, 2,3 sẽ thực hiện hiển thị nội dung các file lần lượt là *cust1.txt*, *cust2.txt*, *cust3.txt* 

- 9. Xóa màn hình CMD sử dụng lệnh: cls
- 10. Đóng CMD bằng câu lệnh: exit